TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:.....09..../2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18/5/2022
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Khắc Tuấn
2. Ông Nguyễn Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên toà: Bà Lã Thị Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn, người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-TA ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1974

ĐKHKTT: Số 55 ngõ 3, phường Ng, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972

ĐKHKTT: Số 11, Tổ 3, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ph trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là anh H chơi lô đề, cờ bạc, thường xuyên đánh chửi chị và các con. Tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt và mâu thuẫn trầm trọng hơn. Đến khi quá mức chịu đựng của chị, chị đã ra khỏi nhà chồng từ tháng 10/2021 đến nay. Hiện nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống được. Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến để giải quyết

việc ly hôn, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị. Vì vậy, chị Ph đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 21/6/2001 (đã trưởng thành, khỏe mạnh) và Nguyễn Bá Q, sinh ngày 07/4/2009. Chị Ph có nguyện vọng nuôi con và không đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình: Không có.

Trong quá trình tố tụng để giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành thông báo, triệu tập, tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Nguyễn Văn H nhiều lần, nhưng anh H đã không đến Tòa án. Tại biên bản xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh H sinh sống cung cấp: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Về mâu thuẫn thì chị Ph và anh H sống chung cũng có mâu thuẫn hay không địa phương không nắm được. Hiện nay, chị Ph không còn sinh sống ở địa phương. Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 21/6/2001 (đã trưởng thành, khỏe mạnh) và Nguyễn Bá Q, sinh ngày 07/4/2009. Việc chị Ph xin ly hôn anh H thì chính quyền địa phương đề nghị Tòa án hòa giải. Nếu chị Ph kiên quyết ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây thụ lý vụ án đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng dân sự: Giao thông báo thụ lý vụ án, lấy lời khai của đương sự, hòa giải, xác minh các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật. Đương sự thực hiện đúng quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử: Chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn H. Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 21/6/2001 (đã trưởng thành, khỏe mạnh) và Nguyễn Bá Q, sinh ngày 07/4/2009. Giao chị Nguyễn Thị Ph nuôi cháu Q, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi các bên có yêu cầu mới. Về tài sản chung, nợ chung: Đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết do không có lời khai của anh Nguyễn Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Tranh chấp trong vụ án là tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng việc giao các văn bản tố tụng với đương sự. Thực hiện việc thông báo phiên họp tiếp cận, kiểm tra, công khai chứng cứ nhưng anh H vắng mặt, chị Ph có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Tòa án mở phiên tòa ngày 06/5/2022, chị Ph có đơn xin xét xử vắng, anh H vắng mặt không có lý do. Tòa án hoãn phiên tòa ấn định ngày xét xử là ngày 18/5/2022 và thực hiện thông báo, tống đạt quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập phiên

tòa cho anh Học. Tại phiên tòa anh H tiếp tục vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Văn H kết hôn tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn và thủ tục về kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Ph và anh H là hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng là có thật, nguyên nhân được xác định là do anh H chơi lô đề, cờ bạc về đánh đập chị Ph và các con. Chị Ph đã bỏ về mẹ đẻ ở, anh H và chị Ph không còn quan tâm đến nhau. Do đó, có đủ cơ sở để xác định mâu thuẫn giữa chị Ph và anh H là trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phương.

[3] Về con chung: 02 con chung là 02 con chung là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 21/6/2001 (đã trưởng thành, khỏe mạnh) và Nguyễn Bá Q, sinh ngày 07/4/2009. Cháu Quỳnh Anh đã trưởng thành, khỏe mạnh nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Để thuận lợi cho môi trường học tập của cháu Q nên Hội đồng xét xử giao chị Ph tiếp tục nuôi cháu. Chị Ph không đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ph khai không có, anh H không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công sức đóng góp: Không có

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ph. Chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: 02 con chung là 02 con chung là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 21/6/2001 (đã trưởng thành, khỏe mạnh) và Nguyễn Bá Q, sinh ngày 07/4/2009. Giao chị

Nguyễn Thị Ph trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Bá Q. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi các bên có yêu cầu mới.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về công sức đóng góp: Không có.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Ph đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0056301 ngày 28/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ph , anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Ngọc Hưng

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Xuân Tuân